TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 270/2019/HS-ST
Ngày: 09-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Sơn-Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 251/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2019/QĐST-HS ngày 03/9/2019, đối với bị cáo:

Lưu Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: 257/7A, đường N, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lưu Văn L, sinh năm 1943 và bà Lê Thị T, sinh năm 1950; bị cáo có 05 chị em ruột, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1985; có vợ tên Trần Thị Q, sinh năm 1981; có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1968; thường trú: 196/60 khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1984; thường trú: Số 47/1C khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị N, sinh năm 1956; thường trú: Số 40 đường T, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

+ Ông Lưu Văn H, sinh năm 1984; thường trú: Đường T, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Lưu Văn Đ, sinh năm 1984; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1985; vắng mặt.

+ Ông Lưu Văn S, sinh năm 1984; vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1988; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1986; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1986; vắng mặt.

+ Bà Lê Thanh H, sinh năm 1991; vắng mặt.

+ Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1994; vắng mặt.

+ Ông Từ Văn T, sinh năm 1988; vắng mặt.

+ Ông Lê Trần Hoàng Thiện C, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 12/8/2018, Lưu Văn T tổ chức tiệc họp hội đồng hương tại nhà số 257/7A, đường N, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương và có mời Lưu Văn S, Lưu Văn H, Lưu Văn Đ, Phạm Văn H, K, Đ, H T, L, Đ, D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến dự và ăn uống. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đến sân đá bóng nhân tạo H tại tổ 5, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương do anh Nguyễn Hoàng H làm chủ để chơi đá bóng. Khi đi đến sân bóng, anh Đ và anh T say rượu vào nhà của anh H để ngủ nên anh H bực tức kêu đi ra ngoài và không cho nhóm của T thuê sân đá bóng. Lúc này, nhóm của T và anh H xảy ra cãi nhau. T bực tức dùng tay đấm 03 cái vào mặt và đầu của anh H. Anh H bỏ chạy và điện thoại cho ông Lê Văn H là cậu ruột của anh H đến hỗ trợ giải quyết, còn nhóm của T không đuổi theo anh H mà quay về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T cùng nhóm bạn quay về đứng trước cổng nhà của T thì gặp Nguyễn Khắc T, T kể chuyện cho anh T nên anh T nói T cùng anh T đi gặp anh H để nói chuyện hòa giải do anh T có quyen biết với anh H. Thấy vậy, D, Đ, H, T, T, L, S cũng đi theo mục đích nếu xảy ra đánh nhau thì can ngăn. Khi nhóm của T đi đến sân bóng H thì gặp ông Lê Văn H. Ông H yêu cầu nhóm của T vào nhà anh H nói chuyện nhưng nhóm của T không vào nên nhóm của T và nhóm của H xảy ra cãi vã. Lúc này, Lưu Văn T ngồi lên xe mô tô nổ máy chạy đi về thì ông H nói không được đi để xe lại kiểm tra. Lê Thanh H chặn đầu xe không cho H đi. H và H xảy ra cự cãi, H xuống xe xông vào dùng tay đánh vào đầu, mặt anh H. D, Đ và T cũng xông vào dùng tay đánh anh H. Đ cầm 01 cái kềm bằng kim loại định vào đánh H thì được mọi người can ngăn.

Ngay lúc đó, ông Lê Văn H chỉ chỏ tay yêu cầu nhóm Lưu Văn T vào nhà nói chuyện, không cho nhóm T đi. Do bực tức, T dùng tay phải đấm 01 cái vào mặt ông H làm ông H té xuống đường, T tiếp tục dùng tay đấm liên tiếp 02 đến 03 cái vào đầu của ông H làm ông H bị choáng nằm ngã gục dưới đường. Thấy vậy bà Lê Thị N (em gái ông H) chạy tới ôm chân của T và tri hô ngăn không

cho T đánh ông H thì T dùng tay đánh 02 đến 03 cái vào vùng đầu bà N lúc này có nhiều người đến can ra không cho đánh nhau và nhóm của T bỏ về. Ông H được người nhà đưa đi bệnh viện cấp cứu

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0709/TgT/2019 ngày 11/10/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nứt sọ đỉnh hai bên kích thước 11cm, điện não đồ có hội chứng suy nhược (áp dụng Chương 2, điều I, mục 2.4). Tỷ lệ: 25%.

- Tổn thương xuất huyết dưới nhện vùng rãnh Sylvius bên phải đã được điều trị hiện không để lại di chứng (áp dụng Chương 2, điều III, mục 8). Tỷ lệ: 16%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Lê Văn H là: 37% (Ba mươi bảy phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật tày.

Đối với anh Lê Thanh H, bà Lê Thị N và Nguyễn Hoàng H có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét.

Hành vi của các đối tượng T, D, Đ, T, T, L, S đi cùng bị cáo T đến gặp anh H nhưng với mục đích hòa giải can ngăn. Việc bị cáo Lưu Văn T đánh ông Lê Văn H là do sự bộc phát của bị cáo T, không đủ căn cứ xác định đồng phạm. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Lưu Văn T đã bồi thường thiệt hại số tiền 130.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần cho ông Lê Văn H. Tại phiên tòa, ông Lê Văn H và bị cáo thỏa thuận, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông H thu thập bị mất là 20.000.000đ.

Tại cáo trạng số: 274/CT - VKS ngày 29 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Văn T mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại không có ý kiến gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 14 giờ 30 ngày 12/8/2018, tại sân đá bóng nhân tạo H, tổ 5, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Lưu Văn T dùng tay phải đấm 01 cái vào mặt ông H làm ông H té xuống đường, sau đó tiếp tục dùng tay đấm 02 đến 03 cái vào đầu của ông H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 37% tại thời điểm giám định. Như vậy, hành vi của bị cáo Lưu Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 274/CT - VKS ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Lưu Văn T là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Lê Văn H số tiền 130.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích và tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, ông Lê Văn H và bị cáo thỏa thuận, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông H thu thập bị mất là 20.000.000đ vào ngày 15/12/2019, đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử công nhận.

[8] Xét thấy, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, phù hợp với quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 84/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 84/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

Giao bị cáo Lưu Văn T cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận của ông Lê Văn H và Lưu Văn T như sau:

Bị cáo Lưu Văn T có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn H số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Thời hạn thanh toán: Ngày 15/12/2019.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND phường T (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hiền